

Số: 2755/QĐ-UBND

Hoà Bình, ngày 17 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Hòa Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 3349/TTr-SCT ngày 16/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành (03 TTHC cấp tỉnh), thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung (02 TTHC cấp tỉnh) và phê duyệt quy trình nội bộ thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Hòa Bình.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Phụ lục Danh mục và nội dung cụ thể của thủ tục hành chính tại Quyết định này được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính (địa chỉ:

<https://csdl.dichvucong.gov.vn>); Công Dịch vụ công của tỉnh (địa chỉ: <https://dichvucong.hoabinh.gov.vn>), Cổng thông tin điện tử tỉnh (<https://www.hoabinh.gov.vn>), Trang Thông tin điện tử của Sở Công Thương tỉnh (địa chỉ: <https://socongthuong.hoabinh.gov.vn>), Trang Thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (địa chỉ: <http://vpubnd.hoabinh.gov.vn>).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025.

Điều 3. Các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này được thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao:

1. Sở Công Thương

Thực hiện niêm yết, đăng tải đầy đủ nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính tại Quyết định này trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị và niêm yết, công khai tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh theo quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Đồng bộ đầy đủ, kịp thời dữ liệu TTHC tại Quyết định này từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan có liên quan căn cứ quy trình tại Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh theo quy định. Thời gian chậm nhất ngày 27/12/2024.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Công khai Quyết định này trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh. Thời hạn hoàn thành chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục Kiểm soát TTHC - VP Chính phủ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó CVP/UBND tỉnh;
- Trung tâm TH&CB tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, NVK (Th.H,05b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Toàn

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG
LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH HÒA BÌNH

(Kèm theo Quyết định số:2755 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

STT	Tên TTHC/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ quan thực hiện	Mức độ dịch vụ công
A - THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH: 03 TTHC							
1	Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Mã TTHC: 1.013058.H28	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Nộp hồ sơ trực tiếp, trực tuyến hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2019/TT-BTC.	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương	Sở Công Thương	Một phần

STT	Tên TTHC/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ quan thực hiện	Mức độ dịch vụ công
2	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ Mã TTHC: 1.000998.H28	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Nộp hồ sơ trực tiếp, trực tuyến hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Không quy định.	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương	Sở Công Thương	Một phần
3	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ Mã TTHC: 1.000965.H28	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Nộp hồ sơ trực tiếp, trực tuyến hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Không quy định.	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền	Sở Công Thương	Một phần

STT	Tên TTHC/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ quan thực hiện	Mức độ dịch vụ công
					chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương		
B - THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG: 02 TTHC							
1	Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Mã TTHC: 2.001434.H28	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Nộp hồ sơ trực tiếp, trực tuyến hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2019/TT-BTC.	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương	Sở Công Thương	Một phần
2	Cấp lại giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Nộp hồ sơ trực tiếp, trực tuyến hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024	Sở Công Thương	Một phần

STT	Tên TTHC/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ quan thực hiện	Mức độ dịch vụ công
	Mã TTHC: 2.001433.H28			bởi Thông tư số 53/2019/TT-BTC.	của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương		

Nội dung cụ thể của từng TTHC tại Quyết định này được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC (địa chỉ: esdl.thutuchanhchinh.gov.vn), Cổng Dịch vụ công của tỉnh (địa chỉ: dichvucong.hoabinh.gov.vn), Trang Thông tin điện tử của các cơ quan liên quan

Phụ lục II

QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH HÒA BÌNH

(Kèm theo Quyết định số: 2755 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình)

1. Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức làm việc tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ của doanh nghiệp	0,5 ngày làm việc
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì lập Giấy tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ về Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường	
		Trường hợp hồ sơ không đầy đủ thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ.	
		Nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.	
		- Chuyển hồ sơ đến Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường - Sở Công Thương.	
Bước 2	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ. Lãnh đạo Phòng KTATMT; Lãnh đạo Sở	- Thẩm định hồ sơ	03 ngày làm việc
		+ Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Dự thảo Giấy phép trình Lãnh đạo Phòng, Lãnh đạo Sở Ký	
		+ Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Dự thảo Văn bản gửi Trung tâm hành chính công đề nghị doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và trình lãnh đạo phòng, Lãnh đạo Sở Ký duyệt	

		+ Thời hạn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định.	
Bước 4	Văn Thư Sở Công Thương	Ký số và phát hành Giấy phép, Văn bản sau khi Lãnh đạo Sở duyệt	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Chuyên viên Phòng KTATMT và Công chức làm việc tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	Chuyên viên Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường nhận kết quả tại Văn thư và trả tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương để trả kết quả cho Doanh nghiệp	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện TTHC:			05 ngày làm việc

2. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức làm việc tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ của doanh nghiệp Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì lập Giấy tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ về Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường Trường hợp hồ sơ không đầy đủ thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ. Nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ. - Chuyển hồ sơ đến Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường - Sở Công Thương.	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Chuyên viên được giao	- Thẩm định hồ sơ	03 ngày làm

	xử lý hồ sơ. Lãnh đạo Phòng KTATMT; Lãnh đạo Sở	+ Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Dự thảo Giấy phép trình Lãnh đạo Phòng, Lãnh đạo Sở Ký + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Dự thảo Văn bản gửi Trung tâm hành chính công đề nghị doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và trình lãnh đạo phòng, Lãnh đạo Sở Ký duyệt + Thời hạn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định.	việc
Bước 4	Văn Thư Sở Công Thương	Ký số và phát hành Giấy phép, Văn bản sau khi Lãnh đạo Sở duyệt	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Chuyên viên Phòng KTATMT và Công chức làm việc tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	Chuyên viên Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường nhận kết quả tại Văn thư và trả tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương để trả kết quả cho Doanh nghiệp	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện TTHC:			05 ngày làm việc

3. Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức làm việc tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ của doanh nghiệp Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì lập Giấy tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ về Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường Trường hợp hồ sơ không đầy đủ thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ. Nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.	0,5 ngày làm việc

		- Chuyển hồ sơ đến Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường - Sở Công Thương.	
Bước 2	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ. Lãnh đạo Phòng KTATMT; Lãnh đạo Sở	- Thẩm định hồ sơ	03 ngày làm việc
		+ Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Dự thảo Giấy phép trình Lãnh đạo Phòng, Lãnh đạo Sở Ký	
		+ Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Dự thảo Văn bản gửi Trung tâm hành chính công đề nghị doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và trình lãnh đạo phòng, Lãnh đạo Sở Ký duyệt	
		+ Thời hạn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định.	
Bước 4	Văn Thư Sở Công Thương	Ký số và phát hành Giấy phép, Văn bản sau khi Lãnh đạo Sở duyệt	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Chuyên viên Phòng KTATMT và Công chức làm việc tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	Chuyên viên Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường nhận kết quả tại Văn thư và trả tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương để trả kết quả cho Doanh nghiệp	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện TTHC:			05 ngày làm việc

4. Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức làm việc tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	<p>Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ của doanh nghiệp</p> <p>Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì lập Giấy tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ về Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường</p> <p>Trường hợp hồ sơ không đầy đủ thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>Nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.</p> <p>- Chuyển hồ sơ đến Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường - Sở Công Thương.</p>	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ. Lãnh đạo Phòng KTATMT; Lãnh đạo Sở	<p>- Thẩm định hồ sơ</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Dự thảo Giấy phép trình Lãnh đạo Phòng, Lãnh đạo Sở Ký</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Dự thảo Văn bản gửi Trung tâm hành chính công đề nghị doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và trình lãnh đạo phòng, Lãnh đạo Sở Ký duyệt</p> <p>+ Thời hạn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định.</p>	03 ngày làm việc
Bước 4	Văn Thư Sở Công Thương	Ký số và phát hành Giấy phép, Văn bản sau khi Lãnh đạo Sở duyệt	0,5 ngày làm việc

Bước 5	Chuyên viên Phòng KTATMT và Công chức làm việc tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	Chuyên viên Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường nhận kết quả tại Văn thư và trả tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương để trả kết quả cho Doanh nghiệp	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện TTHC:			05 ngày làm việc

5. Cấp lại giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức làm việc tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ của doanh nghiệp	0,5 ngày làm việc
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì lập Giấy tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ về Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường	
		Trường hợp hồ sơ không đầy đủ thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ.	
		Nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.	
		- Chuyển hồ sơ đến Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường - Sở Công Thương.	
Bước 2	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ. Lãnh đạo Phòng KTATMT; Lãnh	- Thẩm định hồ sơ	03 ngày làm việc
		+ Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Dự thảo Giấy phép trình Lãnh đạo Phòng, Lãnh đạo Sở Ký	

	đạo Sở	+ Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Dự thảo Văn bản gửi Trung tâm hành chính công đề nghị doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và trình lãnh đạo phòng, Lãnh đạo Sở Ký duyệt	
		+ Thời hạn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định.	
Bước 4	Văn Thư Sở Công Thương	Ký số và phát hành Giấy phép, Văn bản sau khi Lãnh đạo Sở duyệt	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Chuyên viên Phòng KTATMT và Công chức làm việc tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	Chuyên viên Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường nhận kết quả tại Văn thư và trả tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương để trả kết quả cho Doanh nghiệp	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian thực hiện TTHC:			05 ngày làm việc